

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2024/HS-ST
Ngày 11-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Xuân.

Ông Lê Tiến Dũng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vy Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Triệu Văn D, sinh ngày 07 tháng 9 năm 2004, tại Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn E và bà Triệu Thị A; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/02/2024, bị tạm giam từ ngày 03/3/2024 đến nay. Có mặt.

Điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử số 1 trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Lạng Sơn, gồm có: Bà Nguyễn Thị Hương Kiểm sát viên; công chức Tòa án ông Trịnh Văn C; chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ ông Hoàng Văn V, ông Hoàng Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Văn D là người sử dụng trái phép chất ma túy. Sáng ngày 26/02/2024, Triệu Văn D đi nhờ xe máy từ nhà đến khu vực ngã tư thị trấn K, huyện L, tỉnh

Bắc Giang để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi Triệu Văn D gặp một người đàn ông không quen biết mua 400.000 đồng được 05 đoạn ống hút nhựa gồm 03 ống màu xanh, 02 ống màu vàng hàn kín hai đầu, bên trong đựng ma túy Heroin, Triệu Văn D cất vào túi quần phía sau bên trái, sau đó đón xe khách đi về nhà. Khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến cây xăng thuộc thôn A, xã S, huyện H, Triệu Văn D xuống xe đi vệ sinh thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại Kết luận giám định số: 347/KL-KTHS ngày 29/02/2024, của Phòng K Công an tỉnh L kết luận chất cục bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin có tổng khối lượng 0,292 gam.

Tại phiếu xét nghiệm ngày 26/02/2024, xác định Triệu Văn D dương tính với chất ma túy Heroin.

Với nội dung như trên Cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 02 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Văn D, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn D, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 17-22 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng chất ma túy Heroin hoàn trả sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 26/02/2024, tại thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Triệu Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,292 gam chất ma túy Heroin. Do

đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong nhân dân. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người sử dụng chất ma túy, lần phạm tội này là lần đầu. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội được tặng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng bị cáo không có.

[5] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, áp dụng một hình phạt phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh thể hiện bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xác minh xử lý.

[9] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Văn D, 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/02/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín bên trong đựng mẫu vật (chất ma túy Heroin) hoàn trả sau giám định.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, chi tiết được mô tả theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 04 tháng 5 năm 2024)

4. Về án phí: Bị cáo Triệu Văn D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hải Đoàn